

TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS, THPT HOÀNG GIA

Họ và tên:

Lớp:

ĐIỂM	NHẬN XÉT	GIÁM KHẢO 1	GIÁM KHẢO 2

I/ TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)

Câu 1: Em hãy đánh dấu ✓ vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất. (2 điểm)

a) Chữ số 2 có giá trị bao nhiêu trong số thập phân 14,52 ?

- A. 2 B. 0,2 C. 0,02 D. 20

b) Số thập phân nào lớn nhất trong dãy số 37,15 ; 73,51 ; 37,015 ; 73,15

- A. 73,15 B. 37,15 C. 37,015 D. 73,51

c) 8m 3dm chuyển đổi sang m có kết quả là:

- A. 8,3 m B. 8,03 m C. 8,003 m D. 83 m

d) Một khu vườn hình bình hành có độ dài đáy là 60m, chiều cao là 30m. Tính diện tích của khu vườn ấy.

- A. 1400 cm² B. 1800 cm² C. 18000cm² D. 15000cm²

Câu 2: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ☐ (1 điểm)

a) 3m² 6 dm² = 3,06m² ☐

b) Một miếng bìa hình vuông nhỏ có cạnh là số tự nhiên lớn nhất có một chữ số. ☐
Chu vi của miếng bìa ấy là 24 cm

II/ TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu 3: Đặt tính rồi tính (2 điểm)

a) 25,781 + 43,854

b) 207,796 – 84,124

c) $28,2 \times 3,5$

d) $312,5 : 25$

Câu 4 : a) Tính giá trị biểu thức: (1 điểm)

$$184 : 5 + 6,8$$

=

=

b) Tìm x (1 điểm)

$$x : 5,6 = 7,2$$

$$x =$$

$$x =$$

Câu 5: (2 điểm) Một sân vận động hình chữ nhật có chiều rộng 35m, chiều dài hơn chiều rộng 20m.

A. Tính chu vi sân vận động đó.

B. Xung quanh sân vận động người ta trồng cây xanh. Tính số cây cần để trồng xung quanh nếu khoảng cách giữa hai cây liên kế là 2,5m.

Bài giải:

Câu 6: Hình tô đậm dưới đây có diện tích là

